

HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG BÌNH NĂM 2021 VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2022

ThS. NGUYỄN CHÍ THẮNG

TUV, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Bình

Năm 2021 vừa qua, mặc dù chịu ảnh hưởng sâu sắc của dịch bệnh Covid-19, nhưng với sự đồng lòng đoàn kết, nỗ lực phấn đấu vượt qua những khó khăn, hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) của tỉnh Quảng Bình đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận.

Những kết quả hoạt động khoa học và công nghệ năm 2021

Trong năm qua, Sở KH&CN đã triển khai kịp thời, đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Thường trực UBND tỉnh. Sở KH&CN đã tích cực, chủ động, kịp thời tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành hơn 20 văn bản về quyết định, chủ trương, chính sách và báo cáo trong lĩnh vực quản lý hoạt động KH&CN phục vụ các chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Cụ thể, tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 Quy định chính sách hỗ trợ sáng tạo khoa học và đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng

Bình giai đoạn 2021 - 2025; Tham mưu UBND tỉnh ký kết Chương trình phối hợp số 636/CTPH-BKHCN-UBND ngày 26/4/2021 về Chương trình phối hợp hoạt động KH&CN giữa Bộ KH&CN và UBND tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2025; Ban hành Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở KH&CN tỉnh Quảng Bình; Đề xuất đặt hàng Bộ KH&CN một số nhiệm vụ thuộc Chương trình Nông thôn và Miền núi; nhiệm vụ KH&CN cấp thiết của địa phương và một số văn bản liên quan khác.

Công tác quản lý thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu KH&CN cấp tỉnh đã bám sát vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Một số đề tài, dự án nghiên cứu đã cung cấp luận cứ khoa học phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng tăng trưởng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Kết quả các nhiệm vụ KH&CN đều được ứng dụng vào sản xuất, đời sống, nhu cầu xã hội, đã góp phần quan trọng vào việc tạo ra sự chuyển biến rõ rệt

*2022 mừng đất nước, thành công lớn công nghiệp hóa, hiện đại hóa
Nhâm Dần đón Xuân, thắng lợi nhanh xóa đói, giảm nghèo bền vững*

NGUYỄN VĂN THANH



Dự án sản xuất thử nghiệm: “Viên hoàn nhỏ giọt từ chiết xuất Xuyên tâm liên (Andrographis paniculata) và Andrographolid” tại Công ty CP Dược phẩm Quảng Bình

Ảnh: TL

về năng suất, chất lượng và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, thủy sản, du lịch và dịch vụ trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là nâng cao thu nhập và cải thiện mức sống cho người lao động.

Hoạt động quản lý nhà nước về triển khai thực hiện các đề tài, dự án sâu sát, chặt chẽ và có nhiều đổi mới. Số lượng đề tài, dự án được giao quản lý bao gồm 39 đề tài. Một số đề tài, dự án được nghiệm thu đạt kết quả tốt và có tính ứng dụng cao trong thực tiễn, tiêu biểu như: đề tài “Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết đơn thư của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Bình trong giai đoạn hiện nay”. Kết quả nghiên cứu đề tài đã đề xuất được 9 giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động tiếp công dân, xử lý đơn và giám sát việc giải quyết đơn của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;

đồng thời nâng cao chất lượng các hoạt động tiếp công dân, giải quyết đơn của các cơ quan chức năng; Đề tài: “Đánh giá tình hình thoái hóa đất và đề xuất giải pháp giảm thiểu nguy cơ thoái hóa đất tại tỉnh Quảng Bình”. Kết quả nghiên cứu đề tài cơ bản đã giải quyết được 3 mục tiêu đề ra: Xác định được đặc điểm tài nguyên đất và tình hình sản xuất nông nghiệp tại khu vực nghiên cứu; Đánh giá được nguy cơ thoái hóa đất sản xuất nông nghiệp và thành lập bản đồ nguy cơ thoái hóa đất sản xuất nông nghiệp do xói mòn và khô hạn tại huyện Quảng Ninh và huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình và đề xuất được các giải pháp góp phần giảm thiểu nguy cơ thoái hóa đất sản xuất nông nghiệp tại huyện Quảng Ninh và huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; Dự án sản xuất thử nghiệm: “Viên hoàn nhỏ giọt từ chiết xuất Xuyên tâm liên (Andrographis paniculata) và Andrographolid”.

Kết quả nghiên cứu dự án đã sản xuất được 3 lô thử nghiệm viên hoàn nhỏ giọt chứa Andrographolid; 3 lô thử nghiệm viên hoàn nhỏ giọt chứa chiết xuất Xuyên tâm liên (với quy mô 1.000 viên/lô) và theo dõi độ ổn định của sản phẩm.

Bên cạnh chương trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cấp tỉnh, năm 2021 có 2 nhiệm vụ cấp Quốc gia (Nghiên cứu cơ sở khoa học và đề xuất giải pháp sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên gắn với sinh kế cộng đồng tại khu Di sản Thiên nhiên thế giới Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng; Nghiên cứu xác định giá trị về địa chất, địa mạo, đa dạng sinh học phục vụ xây dựng hồ sơ Di sản Thiên nhiên thế giới xuyên biên giới (Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng - Việt Nam và Khu bảo tồn quốc gia Hin Nậm Nô - CHDCND Lào) và 6 dự án thuộc Chương trình Nông thôn và Miền núi do Bộ KH&CN quản lý được triển khai trên địa bàn tỉnh, như: Dự án: Ứng dụng công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học để lên men nguyên liệu sống chứa chất bột và xơ làm thức ăn chăn nuôi giàu dinh dưỡng tại tỉnh Quảng Bình; Dự án: Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình ương giống và nuôi thương phẩm cá chình hoa đạt năng suất, hiệu quả kinh tế cao tại tỉnh Quảng Bình;... Việc tổ chức thực hiện các dự án thuộc Chương trình Nông thôn và Miền núi đã góp phần phát triển kinh tế - xã hội, ổn định quốc phòng - an ninh, nâng cao đời sống của Nhân dân vùng nông thôn, miền núi của tỉnh.

Hoạt động triển khai nhân rộng mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN năm 2021 tiếp tục đi vào chiều sâu, thúc đẩy các hoạt động sản xuất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ngày càng phát triển theo hướng năng suất, chất lượng và hiệu quả. Nhiều mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN đã mang lại giá trị kinh tế cao, có khả năng phát triển và nhân rộng. Trong năm qua đã triển khai thực hiện 43 nhiệm vụ

KH&CN liên kết, nhiệm vụ sự nghiệp KH&CN. Tiêu biểu như: Mô hình phát triển giống cam voi bản địa trên địa bàn huyện Tuyên Hoá; Mô hình trồng chà là trên đất cát ven biển tỉnh Quảng Bình; Mô hình sản xuất và tiêu thụ một số cây dược liệu tại huyện Minh Hoá; Mô hình nuôi chim yến lấy tổ tại huyện Lệ Thủy; Mô hình trồng thử nghiệm cây dược liệu trên đất cát ở xã Hải Ninh; Nghiên cứu xây dựng hệ thống đào tạo trực tuyến ở Trường Đại học Quảng Bình; Mô hình điện mặt trời mái nhà phục vụ đào tạo nghề và chuyển giao kỹ thuật cho đoàn viên thanh niên trên địa bàn tỉnh; Nuôi giống dê Lào theo phương pháp bán chăn thả tại huyện Minh Hóa; Mô hình nuôi gà thả vườn có bổ sung thảo dược ở huyện Tuyên Hóa...

Hoạt động quản lý công nghệ, sở hữu trí tuệ và an toàn bức xạ hạt nhân đã có chuyển biến tích cực. Trong năm 2021, Sở KH&CN đã hỗ trợ cho 4 đơn vị về thực hiện bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa, áp dụng thành công hệ thống quản lý chất lượng và đổi mới thiết bị công nghệ theo chính sách hỗ trợ sáng tạo khoa học và đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2025. Tiến hành thẩm định và cấp/gia hạn giấy phép hoạt động bức xạ cho 15 cơ sở bức xạ trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, Sở KH&CN đã tổ chức thành công Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Quảng Bình lần thứ IX. Kết quả Hội thi đã có 61 giải pháp tham gia thuộc các lĩnh vực. Ban Tổ chức Hội thi đã chọn và trao giải cho 23 giải pháp. Trong đó có 1 giải Nhất, 4 giải Nhì, 8 giải Ba và 10 giải Khuyến khích. Hầu hết các giải pháp này đều được áp dụng trong thực tế và mang lại hiệu quả thiết thực, làm lợi cho đơn vị. Đây là những giải pháp tiêu biểu đáp ứng được các tiêu chí về tính mới, sáng tạo, tính khoa học, khả năng áp dụng và mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội. Ban Tổ chức cũng đã chọn ra các giải pháp xuất sắc để tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc lần thứ XVI.

Hoạt động thanh tra KH&CN đã được tiến hành thường xuyên nhằm phát hiện, chấn chỉnh, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Năm 2021, đã tổ chức 15 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 34 cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa. Kết quả thanh tra, kiểm tra cho thấy đa số các cơ sở sản xuất, kinh doanh chấp hành tốt quy định về đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa. Trong quá trình thanh tra, thanh tra Sở KH&CN đã hướng dẫn thêm các quy định của nhà nước về đo lường, chất lượng, đồng thời nhắc nhở, đề nghị các cơ sở kinh doanh khắc phục những tồn tại, nghiêm túc thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đã có nhiều đóng góp tích cực trong việc nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa, hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp địa phương; đảm bảo đo lường được chính xác trong các lĩnh vực mua bán, giao nhận, an toàn lao động, chăm sóc sức khỏe và bảo vệ môi trường; tạo môi trường kinh doanh lành mạnh, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người tiêu dùng. Năm 2021 đã triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra việc chấp hành pháp luật về đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa trong sản xuất, kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ trên địa bàn tỉnh. Khảo sát đánh giá chất lượng phân bón, thức ăn chăn nuôi của 40 cơ sở sản xuất và lưu thông trên địa bàn tỉnh. Tiếp nhận 6 hồ sơ công bố hợp chuẩn; Hướng dẫn 3 cơ sở đăng ký sử dụng mã số mã vạch và hướng dẫn Công ty TNHH và Thương mại tổng hợp Việt Trung xây dựng tiêu chuẩn cơ sở cho sản phẩm nước mắm truyền thống đóng chai.

Hoạt động triển khai xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 vào các cơ quan hành chính đã được triển khai tích cực.

Đến nay đã có 38/38 cơ quan hành chính thuộc đối tượng áp dụng (theo quy định tại Quyết định 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) công bố HTQLCL phù hợp tiêu chuẩn (đạt 100%). Để nâng cao hiệu quả áp dụng ISO và phù hợp với xây dựng Chính phủ điện tử, Sở KH&CN đã triển khai dự án xây dựng áp dụng hệ thống ISO điện tử vận hành qua mạng cho tất cả các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh.

Hoạt động sự nghiệp kỹ thuật về đo lường thử nghiệm luôn được tăng cường và đảm bảo tính đồng bộ, tiên tiến, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế, nhằm thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và hoạt động sự nghiệp kỹ thuật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng phục vụ nghiên cứu khoa học, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội không ngừng được phát triển và cơ bản đáp ứng yêu cầu về kiểm định, hiệu chuẩn đo lường, phân tích, thử nghiệm, kiểm nghiệm chất lượng phục vụ tốt công tác quản lý, đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh và nhu cầu đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2021, Trung tâm Kỹ thuật Đo lường Thử nghiệm đã thực hiện thử nghiệm được 19.662 mẫu trong các lĩnh vực: nước, không khí, đất, lương thực, thực phẩm, phân bón, thuốc trừ sâu, thức ăn gia súc, cơ khí, điện, áp lực, vật liệu xây dựng, địa kỹ thuật, địa công trình, vàng trang sức mỹ nghệ... lập kế hoạch bảo vệ môi trường, báo cáo nghiệm thu các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành cho 4 dự án, giám sát môi trường cho 150 cơ sở và đã kiểm định hiệu chuẩn trên 6.009 lượt phương tiện đo, thiết bị các loại trong các lĩnh vực: khối lượng, dung tích, lưu lượng, độ dài, áp suất, nhiệt độ, điện - điện tử, an toàn bức xạ hạt nhân, kỹ thuật an toàn lao động, trang thiết bị y tế. Thực hiện kiểm định đối chứng 1.683/881 đồng hồ nước lạnh đạt 190,0% và 4.258/5.855 công tơ điện các loại đạt 72% so với kế hoạch của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chỉ định.

Công tác ứng dụng tiến bộ KH&CN vào đời sống sản xuất, đặc biệt là lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn đã được chú trọng đúng mức. Trong đó, tập trung nghiên cứu và ứng dụng các kết quả KH&CN về các lĩnh vực công nghệ sinh học vi sinh (cung cấp các sản phẩm chế phẩm vi sinh trong xử lý: nước thải, nguyên liệu nuôi trồng nấm, phế phụ phẩm nông nghiệp làm phân bón hữu cơ); lĩnh vực công nghệ sinh học trong nhân giống các loại nấm ăn và nấm dược liệu nhằm nâng cao giá trị sản phẩm hàng hóa, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường. Xây dựng mô hình trình diễn ứng dụng tiến bộ kỹ thuật nhằm phát triển kinh tế - xã hội vùng nông thôn, miền núi và vùng ven biển phục vụ xóa đói giảm nghèo. Năm 2021, đã chuyển giao quyền sử dụng 36 kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cho các tổ chức trên địa bàn tỉnh, các kết quả này đều có tính ứng dụng cao, góp phần giải quyết được các vấn đề thực tế thuộc nhiều lĩnh vực y tế, văn hóa, giáo dục, nông nghiệp, du lịch... trong thực tiễn đời sống. Tiến hành đăng ký mã số mã vạch, tên các sản phẩm tại Cục Sở hữu trí tuệ như: Nhãn hiệu nước i-on đóng chai và nước đóng bình QBiwater; Trà túi lọc khổ qua rừng STEC-TEA; Nước khuẩn sinh học STEC-HERO.

Trong thời gian dịch bệnh Covid-19 xảy ra trên địa bàn tỉnh với diễn biến hết sức phức tạp, Sở KH&CN đã liên kết với Trường Cao đẳng kỹ thuật Công Nông nghiệp Quảng Bình sản xuất và trao tặng 40 máy rửa tay sát khuẩn tự động cho 13 khu cách ly tập trung, 5 bệnh viện dã chiến và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Đồng Hới. Đồng thời phối hợp với Sở KH&CN tỉnh Nghệ An và Viện Nghiên cứu và Phát triển vùng - Bộ KH&CN ứng dụng công nghệ sản xuất dung dịch sát khuẩn hoạt hóa điện hoá Anolyte dùng để xịt, súc miệng, họng và sản xuất dung dịch nước rửa tay khô dùng

để làm sạch tay, sát khuẩn nhanh hỗ trợ cho các khu cách ly tập trung, các chốt kiểm dịch và các cơ sở điều trị bệnh nhân Covid-19 trên địa bàn tỉnh với số lượng trên 900 chai nước súc miệng và trên 6.000 lọ xịt khử khuẩn, qua đó đã góp phần quan trọng trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của tỉnh.

Công tác thông tin, truyền thông KH&CN tập trung vào việc thực hiện các chuyên mục định kỳ trên Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Bình và Báo Quảng Bình, Bản tin Thông tin KH&CN, Trang thông tin điện tử Sở KH&CN nhằm tuyên truyền các chủ trương, chính sách về hoạt động KH&CN của Đảng và Nhà nước, các hoạt động KH&CN của tỉnh, phổ biến kiến thức khoa học và kỹ thuật, nhân rộng kết quả KH&CN phục vụ sản xuất và đời sống. Năm 2021, đã xuất bản 6 số Bản tin Thông tin KH&CN với 500 bản/số; 12 chuyên mục KH&CN trên Báo Quảng Bình; thực hiện 12 chuyên mục KH&CN và nhiều tin hoạt động KH&CN có liên quan khác trên sóng truyền hình và phát thanh Quảng Bình.

Công tác thống kê và tư liệu KH&CN đã chú trọng việc ứng dụng CNTT trong điều hành và quản lý. Bổ sung cơ sở dữ liệu KH&CN vào thư viện điện tử tổng hợp các ngành và các đề tài, dự án, mô hình KH&CN phục vụ lưu trữ, tra cứu; Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển các phần mềm hữu ích phục vụ công tác chuyên môn và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nhằm nâng cao năng lực khai thác thông tin và ứng dụng các tiến bộ KH&CN trong sản xuất kinh doanh và đời sống xã hội. Thực hiện đăng ký và lưu giữ 24 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh; Thực hiện chế độ báo cáo thống kê ngành KH&CN theo quy định; Hỗ trợ quản trị hệ thống ISO điện tử cho các cơ quan hành chính.

Công tác xây dựng tiềm lực KH&CN đã có những thành tựu đáng kể. Trong đó tập trung xây dựng cơ sở vật chất và phát triển tiềm lực

KH&CN để phục vụ tốt công tác quản lý nhà nước về KH&CN, các hoạt động sự nghiệp trong lĩnh vực KH&CN. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Sở KH&CN từng bước được nâng cao về năng lực chuyên môn, năng lực quản lý và điều hành, được trang bị, bồi dưỡng chính trị. Năm 2021, Sở KH&CN có số lượng cán bộ, công chức, viên chức có trình độ thạc sĩ chiếm 27,18%; đại học chiếm 63,11% và còn lại chiếm 9,71%.

Những định hướng hoạt động khoa học và công nghệ năm 2022

Bước vào năm 2022, hoạt động KH&CN cần có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, tập trung nguồn lực cho các nội dung KH&CN có ý nghĩa tác động trực tiếp tới các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong đó:

Thứ nhất, tích cực, chủ động tham mưu UBND tỉnh cụ thể hóa các chủ trương, chính sách và pháp luật về khoa học và công nghệ vào thực tế địa phương, thúc đẩy phát triển KH&CN phục vụ các chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Thứ hai, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn nhằm cung cấp luận cứ khoa học cho quá trình đổi mới, hội nhập và giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu phục vụ điều tra cơ bản các tiềm năng thế mạnh trên địa bàn tỉnh. Tăng cường năng lực nghiên cứu phát triển công nghệ, làm chủ công nghệ tiên tiến hiện đại, thân thiện với môi trường, có tiềm năng lan tỏa, liên kết với các doanh nghiệp trong nước để tham gia chuỗi giá trị, sản phẩm phần mềm, trí tuệ nhân tạo; công nghệ an toàn và an ninh mạng, nội dung số... nhanh chóng nâng cao năng lực cạnh tranh của các sản phẩm chủ yếu, của các doanh nghiệp và cả nền kinh tế trên địa bàn tỉnh. Ứng dụng rộng rãi các tiến bộ kỹ thuật và công nghệ thích hợp cho khu vực nông thôn và miền núi, chú trọng các vùng đặc biệt khó khăn nhằm phát

huy thế mạnh vùng miền, tạo việc làm, tăng thu nhập và cải thiện đời sống Nhân dân.

Tập trung ưu tiên triển khai thực hiện các đề tài, dự án: Ứng dụng công nghệ sinh học trong nhân giống và sản xuất cây trồng, vật nuôi; Chế biến phân bón và các sản phẩm nông - lâm - ngư nghiệp; bảo vệ chăm sóc sức khỏe cộng đồng; xử lý chất thải trong sản xuất và đời sống, đặc biệt ở khu dân cư tập trung, khu công nghiệp, làng nghề, bệnh viện... Các đề tài, dự án thuộc Khung quỹ Gen cấp tỉnh thực hiện giai đoạn 2021 - 2025.

Đầu tư nghiên cứu, đề xuất các giải pháp để tận dụng tối đa cơ hội của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, quản lý, kỹ thuật; ưu tiên xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ nghiên cứu, chuyển giao KH&CN đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh và đời sống Nhân dân.

Thứ ba, thực hiện vai trò hướng dẫn, quản lý hoạt động chuyển giao công nghệ trên địa bàn, thẩm định công nghệ các dự án đầu tư được phân công góp phần phát triển KH&CN các doanh nghiệp trong tiến trình hội nhập; Triển khai chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Hướng dẫn hồ sơ, thẩm định cấp phép và gia hạn giấy phép hoạt động bức xạ cho các cơ sở có hoạt động bức xạ trong y tế; Tổ chức cuộc thi “Khởi nghiệp Đổi mới sáng tạo” tỉnh Quảng Bình lần thứ II năm 2022; Phối hợp với Liên hiệp Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Liên đoàn Lao động, Tỉnh Đoàn tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Quảng Bình lần thứ X (2022 - 2023).

Thứ tư, triển khai thực hiện thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch được phê duyệt; Giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân liên quan đến lĩnh vực

KH&CN; Thực hiện nhiệm vụ pháp chế theo quy định.

Thứ năm, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng tại địa phương; Hướng dẫn 38/38 các cơ quan hành chính chuyển đổi xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, đặc biệt cấp xã; Phát huy tốt năng lực kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo lường, triển khai kiểm định tại các huyện, trung tâm thương mại, vùng sâu vùng xa. Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh các cơ chế, chính sách thực hiện tốt các Kế hoạch: Kế hoạch số 775/KH-UBND ngày 14/5/2021 của UBND tỉnh về việc nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 676/KH-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh.

Thứ sáu, thực hiện tốt công tác ứng dụng và thống kê KH&CN, cụ thể: Chú trọng nghiên cứu và ứng dụng các kết quả nghiên cứu về giống cây trồng, vật nuôi mới phục vụ yêu cầu nâng cao giá trị sản phẩm hàng hoá, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cơ cấu ngành kinh tế; Xây dựng mô hình trình diễn ứng dụng tiến bộ kỹ thuật nhằm phát triển kinh tế - xã hội vùng nông thôn, miền núi và vùng ven biển phục vụ xóa đói giảm nghèo; Tổ chức sản xuất và mở rộng thị trường tiêu thụ các chế phẩm sinh học phục vụ trong sản xuất nông nghiệp và xử lý môi trường; Biên tập và phát hành 6 số Bản tin Thông tin KH&CN; phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình thực hiện chuyên mục KH&CN với 12 chuyên mục/năm và nhiều tin hoạt động KH&CN trên sóng phát thanh và truyền hình; phối hợp với Báo Quảng Bình thực hiện 12 trang chuyên mục/năm; Thực

hiện giải quyết các thủ tục hành chính được giao, đăng ký và lưu giữ kết quả nhiệm vụ KH&CN; Tổng hợp và báo cáo thông tin nhiệm vụ KH&CN, chế độ báo cáo thống kê ngành KH&CN và công tác lưu trữ tư liệu KH&CN; Nghiên cứu, ứng dụng và khai thác các hệ thống phần mềm (trang Website Sở KH&CN Quảng Bình, Website du lịch 3D Quảng Bình, Hệ thống ISO điện tử, Hệ thống cơ sở dữ liệu nhiệm vụ KH&CN Quốc gia, mạng Vinaren...) phục vụ công tác chuyên môn, cung cấp thông tin, tiến bộ KH&CN, kết quả nhiệm vụ KH&CN ứng dụng vào đời sống, sản xuất góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Bình.

Thứ bảy, tăng cường tiềm lực và nâng cao năng lực KH&CN trên địa bàn tỉnh nhằm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Bình lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Chú trọng xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ KH&CN; Đầu tư chiều sâu cho các tổ chức sự nghiệp KH&CN nhằm tạo tiền đề cho việc thực hiện cơ chế tự chủ theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW Hội nghị Trung ương lần thứ 6 khóa XII.

Có thể nói, hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao KH&CN trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2021 đã có nhiều đổi mới, có trọng tâm trọng điểm, bám sát yêu cầu thực tiễn đặt ra. Những kết quả đạt được trong năm 2021 là cơ sở để ngành KH&CN Quảng Bình có cái nhìn tổng quan, đưa ra được những định hướng quan trọng, biện pháp phù hợp, cụ thể trong đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống ở giai đoạn mới, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phục vụ có hiệu quả sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh nhà trong năm 2022 và những năm tiếp theo ■